

DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Quốc tế Sơn Nhi Hải Phòng
2. Địa chỉ: 124 Nguyễn Đức Cánh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
I. Khoa Khám bệnh Sản							
1	Phạm Thu Xanh	001269/HP-CCHN	KB, CB Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Giám đốc bệnh viện - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật		
2	Trần Thị Việt Phương	001374/HP-CCHN	KB, CB Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Giám đốc chuyên môn khối Sản		
3	Nguyễn Mai Thơ	001490/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Trưởng khoa		
4	Nguyễn Kim Nga	001477/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
5	Nguyễn Thị Lệ Hoa	004416/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
6	Nguyễn Ngọc Anh	010983/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
7	Trịnh Thị Thanh Huyền	005133/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
8	Lê Thị Lý	006892/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
9	Vũ Thị Minh Phương	011526/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
10	Tô Thị Huyền Trang	007487/TB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
11	Nguyễn Mai Linh	011527/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
12	Quách Thị Kim Anh	012265/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
13	Nguyễn Thị Minh	012744/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
14	Lê Thị Ngọc Diệp	011462/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
15	Vũ Thị Phương Anh	042384/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
16	Bùi Thị Mai Hoa	009247/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
17	Nguyễn Thị Minh	005074/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
18	Đoàn Thị Hà	011936/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
19	Vũ Thị Hà Trang	011460/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
20	Nguyễn Thị Minh Châu	013454/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
21	Nguyễn Thị Thùy Linh	010551/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
22	Đỗ Kim Thùy	006860/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
23	Tạ Thị Mỹ Duyên	011943/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
II. Khoa Khám bệnh Nhi							
24	Trần Thị Thắm	002610/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Trưởng khoa		
25	Nguyễn Thị Thiên Trang	010934/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
26	Nguyễn Đức Thắng	006978/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
27	Nguyễn Thị Giang	034196/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
28	Đinh Khắc Hai	007243/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
29	Lại Thu Trang	013112/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
30	Nguyễn Văn Đạt	011128/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
31	Yalamanchili Mohan Rian	001511/BYT-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
32	Nguyễn Thị Thu Thùy	0024078/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
33	Nguyễn Thị Trang	037090/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
34	Nguyễn Ngọc Huy	005141/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
35	Lê Thị Hương	0023974/BYT-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
36	Nguyễn Danh Ngón	041297/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
37	Nguyễn Thị Hằng	017552/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
38	Trần Thị Mạnh	0024659/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
39	Nguyễn Thanh Hồng	0024348/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 Chủ nhật, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 7 tại Bệnh viện Mắt Trời - Chi nhánh công ty cổ phần phát triển công nghệ y học Việt Nam - Nhật Bản	
40	Hoàng Tuấn Khang	042050/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	7h00-17h00 Thứ 2 đến thứ 6 tại BV Nhi TW	
41	Nguyễn Thu Hằng	010738/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
42	Phạm Văn Chiến	008724/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
43	Phạm Thị Như	011136/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
44	Đinh Thị Hà	006194/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
45	Vũ Thanh Tùng	012461/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
46	Đoàn Thị Phương	012465/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
47	Trần Thế Anh	009440/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
48	Lê Thị Kim Chi	013148/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
49	Phạm Thị Thùy Linh	009429/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
50	Phạm Thị Hoài Thu	011118/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
51	Đinh Thị Hoa	011264/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
52	Vũ Hương Thơm	011146/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
53	Nguyễn Thùy Linh	011828/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
54	Bùi Ngọc Anh	011458/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
55	Nguyễn Hiền Thương	011608/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
56	Đỗ Thu Thảo	011951/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
57	Nguyễn Thị Thơm	0006154/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
58	Mai Thu Hồng	013482/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
59	Nguyễn Thị Hoài Thu	006995/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
60	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	009874/HD-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
III. Khoa Hồi sức tích cực Nhi							
61	Trịnh Thị Thuần	001202/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Trưởng khoa		
62	Nguyễn Hùng Tiến	002621/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
63	Nguyễn Đức Ninh	013114/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
64	Nguyễn Duy Trọng	013111/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
65	Đỗ Mạnh Hà	0006736/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
66	Phạm Minh Hùng	000551/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
67	Lương Thị Mai Anh	010764/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
68	Vũ Thị Thanh Hương	0005723/QNI-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
69	Nguyễn Thị Kim Dung	012510/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
70	Nguyễn Văn Thái	008275/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
71	Đào Thị Vân	005033/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
72	Nguyễn Văn Toàn	009594/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
73	Lê Thị Ánh Tuyết	007258/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
74	Dư Thị Minh Tâm	009442/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
75	Nguyễn Thị Nguyên	013400/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
76	Lương Thị Vân	012086/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
77	Ngô Thị Hồng Nhung	012467/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
78	Nguyễn Thị Thu Huyền	008270/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
79	Nguyễn Thị Thúy	007266/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
80	Nguyễn Thị Phương Hòa	009472/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
81	Đỗ Thị Thanh Tâm	013062/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
IV. Khoa Hô hấp - Tim mạch							
82	Phạm Văn Điệp	000095/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Trưởng khoa		
83	Bùi Thị Hoàng Mai	008262/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
84	Vũ Trọng Tài	002112/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
85	Đỗ Thị Thúy	008537/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
86	Vũ Thị Lý	010966/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
87	Trần Thị Quyên	010462/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
88	Lưu Ngọc Mai	005473/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
89	Nguyễn Thị Phương Châm	037702/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
90	Bùi Thị Vũ	013102/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
91	Phạm Thị Thảo	011129/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
92	Nguyễn Ngọc Lan	011067/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
93	Phạm Thị Thắm	011066/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
94	Vũ Thị Lan Anh	012318/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
95	Đào Thị Hà	012355/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
96	Phạm Minh Sơn	000186/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
97	Nguyễn Thị Doan	001614/BYT-GPHN	Chuyên khoa Nhi Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
98	Lê Thị Hồng	000451/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
99	Lê Thị Ly	020995/HNO-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
100	Bùi Thị Như Thảo	011329/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
101	Hoàng Thị Kim Dung	011145/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
102	Ngô Thị Minh Hồng	006746/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
103	Nguyễn Thu Trang	012525/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
104	Nguyễn Khoa Khánh Ngọc	011200/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
105	Nguyễn Thị Phương Mai	013031/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
106	Ngô Ngọc Anh	013347/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
107	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	012938/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
108	Hoàng Thị Hoa	002611/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
109	Nguyễn Thị Mai Anh	013346/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
110	Bùi Thu Hương	011827/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
111	Bùi Phương Dung	006483/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
112	Vũ Thị Ngọc Anh	009847/HD-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
113	Đỗ Ngọc Nhung	012243/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
114	Mai Thị Kim Oanh	007201/NĐ-CCHN	Thực hiện kỹ thuật của Điều dưỡng đại học theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
115	Cao Thị Thảo	011392/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
116	Nguyễn Thị Hà Giang	000674/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
117	Nguyễn Thị Hồng Vân	001092//HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
118	Nguyễn Lệ Chi	001321/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
V. Khoa Tiêu hóa - Thận - Huyết học							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
119	Nguyễn Tuấn Tú	000356/HP-CCHN	KB,CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Giám đốc chuyên môn Nhi - Trưởng khoa		
120	Vũ Thị Thúy	002617/HP-CCHN	KB, CB CK Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
121	Nguyễn Thị Hiền	013108/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
122	Nguyễn Thị Hồng	013113/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
123	Hoàng Thị Hương	010458/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi		
124	Trần Thị Thuộc	000146/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
125	Nguyễn Thị Thúy	000660/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Nhi khoa		
126	Lê Việt Trinh	011316/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
127	Nguyễn Thị Lệ	008446/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
128	Vũ Thị Phương	007263/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
129	Nguyễn Thị Phương Nhung	013391/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
130	Đoàn Thị Nhâm	009126/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
131	Ngô Thị Doan	011244/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
132	Đoàn Thị Nhung	012076/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
133	Phạm Thúy Loan	012077/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
134	Đỗ Thị Minh Hằng	006192/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
135	Phạm Thu Duyên	000726/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
VI. Khoa Truyền nhiễm							
136	Phạm Văn Dương	000733/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Giám đốc chuyên môn Nhi - Trưởng khoa		
137	Bùi Cao Tiến	008260/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
138	Lê Thị Thanh Huyền	007927/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phó khoa		
139	Lưu Thị Loan	011536/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
140	Trần Thị Huyền	011535/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
141	Lê Thùy Linh	012784/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
142	Nguyễn Đức Luận	010947/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
143	Trịnh Thị Thu	011736/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		
144	Trần Thị Bích	004858/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
145	Quách Thị Ngọc Diệu	010899/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
146	Vũ Thị Tuyết Chính	008541/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
147	Phạm Thị Thu Huyền	012085/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
148	Nguyễn Thị Như Phương	012488/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
149	Hoàng Thị Nhung	012479/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
150	Nguyễn Thị Thu Thảo	012464/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
151	Đỗ Thị Lý	012463/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
152	Vũ Thị Trang	012462/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
153	Phạm Thị Thanh Hoa	009420/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
154	Cao Thị Hương Thảo	011420/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
155	Nguyễn Thị Bích Thủy	007245/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
156	Nguyễn Thị Thanh Tiền	005036/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
157	Vũ Hà Trang	013371/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
158	Nguyễn Thị Mai	011127/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
159	Hoàng Thị Anh	000347/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
160	Phạm Lan Hương	001612/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
161	Nguyễn Hồng Nhung	001575/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
162	Lê Thị Thu Hương	001564/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
163	Phạm Thị Ngọc Trâm	001963/BYT-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
164	Trần Tuấn Anh	010910/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
165	Lưu Diệu Linh Hương	0005924/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
166	Đặng Thùy Linh	013485/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
VII. Khoa Ngoại nhi							
167	Nguyễn Duy Tuấn	002673/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Ngoại Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại nhi - Trưởng khoa		
168	Nguyễn Thành Công	0024437/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
169	Hoàng Văn Quỳnh	0006992/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
170	Mai Chí Thanh	013153/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
171	Nguyễn Hữu Toàn	013423/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại		
172	Ngô Thị Liên	001315/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
173	Phan Thị Huyền	010567/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
174	Bùi Thị Hoa	012054/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
175	Nguyễn Trung Kiên	010132/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
176	Nguyễn Minh Anh	012522/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
177	Vũ Thị Hạnh	005050/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
178	Tăng Thị Hải Phượng	003259/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
179	Nguyễn Thị Hòa	003251/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
180	Lê Văn	009457/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
181	Phạm Thị Duyên	008456/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
182	Hoàng Văn Kiên	007629/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
VIII. Khoa Liên chuyên khoa: TMH - Mắt - Răng hàm mặt							
183	Bùi Duy Vũ	000535/HP-CCHN	KB, CB CK Tai - Mũi - Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng - Trưởng khoa		
184	Lê Thị Thúy	008905/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng		
185	Đào Thị Thúy Hoài	010988/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
186	Phạm Quang Tuyến	039604/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
187	Trần Thị Quỳnh Mai	0006860/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
188	Đoàn Thị Hương	012969/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
189	Nguyễn Bình Minh	000384/HNO-GPHN	Chuyên khoa Tai Mũi Họng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Tai Mũi Họng		
190	Nguyễn Thị Miên	001114/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng - hàm - mặt	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Răng - hàm - mặt		
191	Trần Thị Loan	009841/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa : Răng hàm mặt	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa : Răng hàm mặt		
192	Mạc Phạm Văn	000156/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Mắt	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KCB chuyên khoa Mắt		
193	Ngô Quỳnh Nga	001836/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
194	Hoàng Thị Hoa	011266/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
195	Nguyễn Thị Hoa	011829/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
196	Nguyễn Văn Quyết	030400/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
197	Phạm Thị Hồng Ngọc	011384/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
198	Đỗ Thị Thảo	011386/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
199	Vũ Thủy Linh	009588/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
200	Cao Thị Thao	009438/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
201	Phạm Thị Liên	013356/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
202	Bùi Thị Thu	002580/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
203	Trịnh Thị Hiền	005058/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
204	Nguyễn Thị Thùy Linh	010451/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
205	Nguyễn Thị Thu Trang	000225/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
206	Phạm Thị Huyền Trang	000595/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
207	Đỗ Đình Chiến	009439/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
208	Trần Thị Thu Huyền	001627/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
IX. Khoa Sản							
209	Phạm Thị Xuân Minh	008566/HP-CCHN	KB,CB Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Trưởng khoa		
210	Phạm Văn Đô	008991/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa: Phụ sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Phó khoa		
211	Lại Thị Hồng Hạnh	012124/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
212	Nguyễn Thành Quang	012371/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
213	Nguyễn Văn Thành	011123/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
214	Nguyễn Hữu Trung	012782/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
215	Lê Thủy Phương	000654/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ sản phụ khoa		
216	Phan Đức Cường	048160/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
217	Nguyễn Thị Thúy Mai	005627/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng bệnh viện		
218	Nguyễn Thị Chiên	001791/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
219	Phạm Thị Thu Trang	007734/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngách điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
220	Nguyễn Thị Hằng	012209/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
221	Lương Thu Thảo	010996/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
222	Nguyễn Thị Thu Hương	011945/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
223	Vũ Thị Lan Hương	011947/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
224	Vũ Thị Thanh Như	011914/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
225	Phạm Như Quỳnh	009627/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
226	Phan Thị Diệu Bình	011948/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
227	Bùi Thị Ngọc Hương	009037/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
228	Nguyễn Thị Thuần	0005864/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
229	Đoàn Thị Thúy Hà	000126/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa - Trưởng khoa		
230	Phùng Văn Luân	009994/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
231	Nguyễn Thị My	011598/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
232	Lương Thị Hồng Hạnh	005083/HP-CCHN	KB,CB chuyên Khoa Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
233	Phạm Thị Nga	009254/HP-CCHN, QĐ số 3688/QĐ-BYT	KB, CB Nội - Nhi, chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội Nhi, chuyên khoa Sản phụ khoa		
234	Vũ Hồng Thăng	006577/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD		
235	Lê Thị Huyền	007004/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản – KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản KHHGD		
236	Lương Quang Tiến	000584/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ sản phụ khoa		
237	Nguyễn Đức Việt Long	013496/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ sản phụ khoa		
238	Phạm Thiên Hương	006515/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
239	Trịnh Thị Ngọc	001345/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
240	Trần Thị Bích Đào	011038/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
241	Phạm Thị Ngọc Ánh	011858/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
242	Vũ Thị Thanh Huyền	010895/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
243	Đoàn Thị Búp	010992/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
244	Ngô Thị Mai Linh	011461/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
245	Trần Thị Tuyết	007091/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
246	Đặng Thị Thùy Dung	001673/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
247	Tô Thị Mỹ Hạnh	001674/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
248	Phạm Thị Như Trang	009230/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
249	Vũ Thị Phương Quế	001672/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
250	Hà Ngọc Anh	009546/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
251	Lê Thị Giang	006595/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
252	Vũ Thị Phương Thảo	006721/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
253	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	002870/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
254	Phạm Thị Vân	009166/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
255	Hoàng Thị Thu Hương	007939/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
256	Phạm Việt Hoài	012844/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
257	Đỗ Thị Thủy Dương	013107/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
258	Hoàng Thị Hà Phương	002598/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
259	Phạm Thị Thu Thủy	000175/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Trưởng khoa		
260	Vũ Thị Oanh	003077/HP-CCHN	KB, CB chuyên Khoa Phụ sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Phó khoa - Phó khoa		
261	Nguyễn Thị Phương	011613/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
262	Nguyễn Thị Trà Giang	012123/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
263	Lê Thị Thanh Hà	002979/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế ngạch hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
264	Vũ Thị Ngọc Dung	011853/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
265	Phạm Thị Thanh	011949/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
266	Nguyễn Thị Diệp	010999/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
267	Phạm Thu Trang	002050/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
268	Lê Thị Loan Trang	009808/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
269	Vũ Thị Thu Hương	011268/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
270	Phạm Thị Hữu	001285/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
271	Trần Thị Thu Huyền	010759/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
272	Nguyễn Thị Thu Huyền	011212/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
273	Đào Thị Thùy Dương	011875/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
274	Vũ Thị Thu Hường	011993/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
275	Đỗ Thị Quỳnh	011944/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
276	Hoàng Thị Thảo	012126/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
277	Nguyễn Hoài Thu	012199/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
278	Phạm Thị Lương	012558/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
279	Nguyễn Thị Lan	012651/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
280	Vũ Thị Giang	013150/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
281	Nguyễn Thị Thúy	009341/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
282	Nguyễn Thị Linh Châu	010896/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
283	Lê Thị Nhân	010995/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
X. Khoa Phụ							
284	Nguyễn Văn Học	000512/HP-CCHN	KB, CB CK Sản – KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD - Trưởng khoa		
285	Nguyễn Văn Huỳnh	028454/BYT-CCHN	KB, CB Chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa - Phó khoa		
286	Phạm Thị Loan	000530/HP-CCHN	KB, CB CK Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
287	Nguyễn Thị Thu Dương	000839/HP-CCHN	KB, CB Sản Phụ khoa - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
288	Chu Thị Vân Hà	006108/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Sản - KHHGD		
289	Trần Kim Trọng	011614/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
290	Đặng Thị Minh Thư	006295/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
291	Nhữ Thị Diệp Thùy	009718/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh		
292	Phạm Thị Thu	012048/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
293	Lê Thị Hoa	011636/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
294	Nguyễn Thị Thu Thủy	004127/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
295	Nguyễn Thị Hằng Tâm	012450/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
296	Nguyễn Thùy Dương	012449/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
297	Bùi Thu Hương	002951/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
298	Nguyễn Thị Nam Dương	004892/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
299	Ngô Thị Kiều Loan	013144/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
300	Hoàng Thu Trang	000669/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
301	Lê Phương Thảo	000681/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XI. Khoa Phẫu thuật Tạo hình - Thẩm mỹ							
302	Bùi Thanh Doanh	000260/HP-CCHN, QĐ 786/QĐ-SYT	KB, CB CK Ngoại, CK Phẫu thuật Tạo hình thẩm mỹ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại. chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ		
303	Nguyễn Thị Phương Loan	006713/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Da liễu	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Da liễu		
304	Vũ Văn Dương	038269/BYT-CCHN; Số 1568/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại. chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ		
305	Nguyễn Đình Phúc	011084/HP-CCHN; QĐ số 06/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại, Tạo hình - Thẩm mỹ	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Ngoại. chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
306	Đỗ Quốc Anh	013475/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ đa khoa		
307	Hoàng Thị Quý	009403/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
308	Nguyễn Thị Trang	011068/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
309	Trịnh Thị Kim Liên	004861/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
310	Nguyễn Thị Dung	013245/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
311	Hoàng Thị Mỹ Giang	001375/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XII. Khoa Gây mê hồi sức							
312	Nguyễn Đỗ Hưng	009075/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức - Trưởng khoa		
313	Nguyễn Minh Hồng	006509/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức		
314	Phạm Đình Kiên	003342/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức		
315	Vũ Thị Luyện	012868/HP-CCHN; QĐ số 3745/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Nội, chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội, chuyên khoa Gây mê hồi sức		
316	Nguyễn Thị Hà	012867/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội		
317	Vũ Thúy Nga	003912/HP-CCHN	Chuyên Khoa Gây mê hồi sức	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Gây mê hồi sức		
318	Phạm Thị Hương	009346/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
319	Đào Thị Duyên	009344/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
320	Nguyễn Thị Duyên	010152/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
321	Trần Thu Huyền	009351/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
322	Nguyễn Văn Năm	001365/TH-CCHN	Điều dưỡng viên	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
323	Phạm Thị Oanh	005089/HP-CCHN	Theo quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
324	Nguyễn Thị Nhân	009369/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
325	Phạm Thị Hải Yến Chi	010757/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
326	Nguyễn Khánh Toàn	0007195/HD-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
327	Nguyễn Hữu Mai	006046/QNI-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
328	Nguyễn Thị Mai Phương	005117/HP-CCHN	KTV GMHS	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
329	Phạm Thị Tuyền	012448/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
330	Phạm Thị Mến	013042/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
331	Phạm Thị Hằng	013028/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
332	Phạm Thị Nhung	QY190047/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
333	Ngô Đức Long	013149/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
334	Hà Thị Thu Mai	013231/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
335	Phạm Thu Trang	009305/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
336	Đặng Thùy Linh	000689/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XIII. Khoa Xét nghiệm							
337	Đỗ Mạnh Toàn	000194/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Xét nghiệm - Trưởng khoa		
338	Phạm Thị Thủy	008265/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên Khoa Xét nghiệm - Phó khoa		
339	Phạm Văn Tuy	0012590/BYT-CCHN	Chuyên khoa Giải phẫu bệnh, Nội soi tiêu hóa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, sáng T7, sáng CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Chuyên khoa Giải phẫu bệnh, Nội soi tiêu hóa		
340	Diệp Minh Quang	0004753/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa		
341	Nguyễn Trường Giang	006653/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm (Giải phẫu bệnh)	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 Chủ nhật, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Xét nghiệm (Giải phẫu bệnh)	7h00-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiếp	
342	Nguyễn Thị Ly	004908/HD-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
343	Nguyễn Thị Hằng	009991/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
344	Trịnh Thị Luyện	010900/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
345	Nguyễn Thị Vương	011210/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
346	Phạm Thị Ánh Nguyệt	004540/HY-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
347	Phạm Mạnh Tiến	000317/HP-CCHN	Phòng xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
348	Hoàng Đức Thịnh	009921/HP-CCHN	Chuyên Khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
349	Trần Minh Thư	006071/HP-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
350	Trương Thị Huyền	012750/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
351	Phạm Tuyết Nhung	012920/HP-CCHN	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
352	Vũ Thị Khánh Linh	013016/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
353	Nguyễn Thế Mạnh	012994/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
354	Phạm Thị Huệ	002129/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
355	Nguyễn Huy Thắng	000563/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
356	Nguyễn Văn Phòng	039084/HNO-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
357	Hoàng Tiến Lâm	011309/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
358	Nguyễn Thị Hồng Loan	000764/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
359	Phạm Văn Anh	012955/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm		
360	Hà Thị Thu	012831/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân Xét nghiệm y học		
361	Vũ Nguyễn Quỳnh Anh	000862/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Thạc sĩ sinh học - Kỹ thuật y		
362	Trịnh Thị Linh Hương	002986/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân xét nghiệm		
XIV. Khoa Chẩn đoán hình ảnh							
363	Nguyễn Văn Bách	000252/HP-CCHN	CK Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Phô khoa		
364	Cao Thị Lan Hương	000826/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa/ Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ chuyên Khoa Sản phụ Khoa/ Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
365	Bùi Đăng Chương	005805/HP-CCHN	Chuyên khoa CDHA	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Chuyên Khoa CDHA		
366	Nguyễn Thủy Vân	006715/HP-CCHN	Chuyên Khoa CDHA	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Chuyên Khoa CDHA		
367	Lê Thị Hồng Xuyến	009906/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
368	Trần Thị Thương	002636/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ chuyên khoa Sản, Chuyên Khoa CDHA		
369	Trần Thị Mỹ Lệ	000343/HP-CCHN	KB, CB Sản phụ khoa - KHHGD	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ chuyên khoa Sản - KHHGD - chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
370	Nguyễn Thị Thương	012015/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
371	Đoàn Thị Thái	009791/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Phụ sản		
372	Nguyễn Anh Tú	007450/HP-CCHN	Siêu âm chẩn đoán: Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Siêu âm chẩn đoán Sản phụ khoa		
373	Nguyễn Thế Vinh	008832/HP-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
374	Bùi Tiến Đạt	012919/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
375	Trịnh Minh Tuấn	013358/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
376	Trần Văn Hoàng	013435/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
377	Nguyễn Ngọc Khánh	000562/HP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
378	Lưu Đức Thuận	000565/HP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		
379	Nguyễn Văn Tân	000596/HP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên CDHA		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
380	Nguyễn Thị Hương	001662/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
381	Hà Thị Gấm	011464/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
382	Vũ Thị Hà	010382/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
383	Nguyễn Thùy Trang	012422/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
384	Nguyễn Thu Huệ	000650/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
385	Nguyễn Thu Hằng	001302/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XV. Trung tâm Hỗ trợ sinh sản							
386	Nguyễn Đức Thuận	0004754/QNI-CCHN	KB, CB Sản phụ khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
387	Đỗ Diễm Hương	010300/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Sản phụ Khoa	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên Khoa Sản phụ Khoa		
388	Đỗ Tuấn Anh	0005793/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
389	Đào Thị Phương	012587/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kĩ thuật viên xét nghiệm		
390	Lưu Trung Tâm	012586/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kĩ thuật viên xét nghiệm		
391	Chu Thị Yến	005553/QNI-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng		
392	Nguyễn Thị Huyền	011604/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
393	Phạm Thị Bích	006128/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngach hộ sinh	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
394	Nguyễn Thị Mai	010708/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
395	Hoàng Thị Hiền	011551/HP-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
396	Lê Thị Vân	026359/HNO-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
397	Nguyễn Thị Thủy	0005674/QNI-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y./.	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XVI. Trung tâm Tiêm chủng							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
398	Lê Tiến Thái	006828/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng - Phụ trách khoa		
399	Vũ Thị Thủy	011058/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T3, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng		
400	Hòa Thị Thảo	011059/HP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T4, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ Y học dự phòng		
401	Đoàn Thị Hồng Phương	002149/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
402	Vũ Thanh Thủy	011546/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T5, T6, T7, CN, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		
XVII. Khoa Tâm bệnh - Phục hồi chức năng							
403	Đào Thị Tứ	003132/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp, chuyên khoa VLTL - PHCN	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nội khoa, VLTL - PHCN - Phụ trách khoa		
404	Trần Thị Hương Quỳnh	0006845/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
405	Đặng Thị Hương	009858/HP-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN - KTV trưởng		
406	Đặng Huy Hiếu	013032/HP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
407	Vũ Thị Minh Hương	009857/TB-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
408	Nguyễn Văn Hoàn	003270/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
409	Bùi Thị Hà Vi	000051/HP-GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên PHCN		
410	Cao Thị Quỳnh Diệp	006726/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nhi - Tâm bệnh Nhi	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Bác sỹ chuyên khoa Nhi Phụ trách khoa		
411	Đinh Thị Thu Trang	000297/HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-12h00, Chiều: 13h30-17h00 T2, T3, T4, T5, T6, T7, thêm giờ và trực theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng viên		

* Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người đã được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị.
 ** Ghi đầy đủ chính xác phạm vi hành nghề ghi trên giấy phép hành nghề KBCB được cấp và quyết định bổ sung phạm vi hành nghề theo quy định (nếu có).
 *** Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
 **** Ghi cụ thể chức danh chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
 ***** Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.
 ***** Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)....

Hải Phòng, ngày 14 tháng 01 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Phạm Thu Khanh

GIAM ĐOC DIEU HANH
Phạm Văn Khoa